

BỘ Y TẾ  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 883/DHN-HCTH

V/v thảo luận, đóng góp ý kiến cho Báo cáo  
chính trị tại Hội nghị công chức viên chức  
năm 2014

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2014

Kính gửi: Các đơn vị trong Trường

Nhà trường dự kiến tổ chức **Hội nghị công chức viên chức** năm 2014 vào cuối tháng 12/2014 tại **Trường Đại học Dược Hà Nội**.

Nhằm hoàn thiện, bổ sung cho Dự thảo báo cáo trình tại Hội nghị (được gửi kèm thông báo này), Nhà trường đề nghị các đơn vị tổ chức thảo luận, đóng góp ý kiến, ghi biên bản thảo luận và nộp cho Nhà trường (qua phòng HCTH - đ/c Tuấn hoặc Văn phòng Công đoàn Trường - đ/c Tuyền; Bản điện tử của biên bản gửi về địa chỉ [tuanlp@hup.edu.vn](mailto:tuanlp@hup.edu.vn) hoặc [thanhbp@hup.edu.vn](mailto:thanhbp@hup.edu.vn)) trước 16h30 thứ Ba, ngày 23/12/2014.

Trong quá trình thảo luận, nếu có vấn đề gì thắc mắc xin liên hệ: ThS. Lê Phan Tuấn – Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, điện thoại: 043.8260268; 0915837376.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám hiệu;
- Chủ tịch CĐ;
- Website (Nội bộ);
- Lưu: VT, HCTH.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Đăng Hoà**

*Dự thảo*

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2014**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2015**  
*(Tài liệu sử dụng tại Hội nghị công chức- viên chức năm 2014)*

**Phần I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2014**  
*(Từ tháng 12/2013-11/2014)*

**A. Đặc điểm tình hình**

Nhà trường tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 8, 9 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, kế hoạch số 50-KH/ĐUK của Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội, chương trình 04-CTr/ĐUK ngày 27/3/2012 của Đảng ủy Khối về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên”, triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế” và các chương trình công tác của Bộ Y tế và Thành phố Hà Nội.

Bộ máy Lãnh đạo Trường ổn định, công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện tốt. Trường đã bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2010-2015, quy hoạch nhân sự cấp uỷ nhiệm kỳ 2015-2020 và những năm tiếp theo của Đảng uỷ Trường.

Đã tổ chức thành công Hội nghị Cán bộ chủ chốt năm 2014, đánh giá công tác năm học 2013-2014 và đề ra phương hướng năm học 2014-2015.

Đã xây dựng xong Đề án vị trí việc làm trình Bộ Y tế, làm cơ sở cho việc bố trí, sắp xếp, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực của Nhà trường và phân công nhiệm vụ cho phù hợp nhưng vẫn chưa được Bộ Y tế phê duyệt, gây khó khăn cho hoạt động của Trường.

Công đoàn Trường cùng với một số tập thể và các cá nhân tiêu biểu vinh dự được nhận Huân chương Lao động hạng Nhì, hạng Ba cùng các phần thưởng cao quý khác của Đảng, Nhà nước, Chính phủ trao tặng.

**B. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2014**

**1. Những thành tích đạt được**

**1.1. Về công tác chính trị tư tưởng**

Các đầu mối công tác thường xuyên nắm bắt tình hình, diễn biến chính trị, tư tưởng của đảng viên, công chức, viên chức, người lao động (CCVC-NLĐ) và học viên, sinh viên (HV-SV), chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh, xây dựng Nhà trường thành khối đoàn kết nhất trí, phát huy truyền thống đơn vị Anh hùng, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Trường.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 11-KH/ĐU, ngày 15/02/2012 về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2015 với chuyên đề năm



2014: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm”.

Tổ chức tốt các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ trong năm: ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2), ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3), ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4), 124 năm ngày sinh nhật Bác (19/5), 69 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, 60 năm ngày giải phóng Thủ đô (10/10), ngày nhà giáo VN (20/11), ngày Hội Quốc phòng toàn dân & 69 năm thành lập QĐNDVN...

## **1.2. Về công tác chuyên môn**

### **1.2.1. Đào tạo Đại học**

Năm học 2014-2015, Trường có 4147 sinh viên theo học tại 34 lớp đại học chính quy (tại Hà Nội), 16 lớp đại học liên thông từ trung cấp (4 lớp tại Hà Nội, 2 lớp tại Đà Nẵng, 8 lớp tại TP. Hồ Chí Minh, 2 lớp tại Hải Dương), 4 lớp văn bằng hai (3 tại Hà Nội, 1 tại Đà Nẵng), 10 lớp cao đẳng (tại Hà Nội).

Nhà trường tiếp tục triển khai đào tạo theo hệ thống tín chỉ cho các khóa, các hệ (trừ K65, LTK46 tiếp tục quản lý đào tạo theo niên chế). Đào tạo theo định hướng từ năm thứ 4 cho toàn bộ K66 với 4 định hướng chuyên khoa là: Công nghiệp dược, Dược lâm sàng, QL&Kinh tế dược và Dược liệu – Dược cổ truyền trong tổng số 5 chương trình định hướng chuyên khoa đã được xây dựng.

Hoàn thành tốt kế hoạch giảng dạy, đảm bảo chất lượng dạy & học, duy trì các hoạt động thanh, kiểm tra, giám sát đào tạo ở các bộ môn, phòng thí. Tổ chức thực hiện tốt công tác đào tạo tại các cơ sở ngoài Trường.

Về đào tạo sinh viên nước ngoài: trong năm học 2013-2014 có 16 sinh viên nước ngoài (1 Mong Cổ, 2 Lào, 13 Campuchia) theo học tại Trường, trong đó có 01 sinh viên K64 chưa Tốt nghiệp, 1 sinh viên đạt kết quả học tập TB khá, 6 sinh viên đạt kết quả học tập Trung bình, 9 sinh viên có kết quả học tập yếu, kém.

\* *Kết quả tốt nghiệp năm 2014*: có 963 sinh viên tốt nghiệp với tỷ lệ giỏi 2,08% (20 SV); khá 32,19% (310 SV); TB khá 50,26% (484 SV) và trung bình 15.47% (149 SV), trong đó có 461 chính quy, 36 văn bằng hai, 329 liên thông (từ Trung cấp lên ĐH) và 137 cao đẳng.

### *\* Kết quả tuyển sinh đại học và cao đẳng năm 2014*

| <b>Loại hình</b>  | <b>Chính quy</b> | <b>Cao đẳng</b> | <b>Liên thông</b> | <b>Văn bằng 2</b> |
|-------------------|------------------|-----------------|-------------------|-------------------|
| Chỉ tiêu xác định | 550              | 100             | 110               | 30                |
| Số nhập học       | 568              | 134             | 80                | 28                |
| Số trúng tuyển    | 706              | 233             | 81                | 30                |

Nhà trường đã tổ chức nhập học cho sinh viên K69, LTK49, BH9 và CDK5; sắp xếp sinh viên vào các lớp, ổn định ban cán sự lâm thời và kiện toàn hệ thống cán bộ lớp, tổ ngay từ đầu năm.

*\*Kết quả tổ chức tuần sinh hoạt công dân-sinh viên đầu khóa, đầu năm học*

| TT | Chương trình giáo dục | Tổng số HSSV tham gia | Đạt yêu cầu |              | Không đạt yêu cầu, phải học bù |             |
|----|-----------------------|-----------------------|-------------|--------------|--------------------------------|-------------|
|    |                       |                       | Số lượng    | (%)          | Số lượng                       | (%)         |
| 1  | SHCD đầu khóa học     | 810                   | 776         | 95.80        | 34                             | 4.20        |
| 2  | SHCD đầu năm học      | 2491                  | 2464        | 98.92        | 27                             | 1.08        |
|    | <b>TỔNG</b>           | <b>3301</b>           | <b>3240</b> | <b>98.15</b> | <b>61</b>                      | <b>1.85</b> |

*\* Kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên năm học 2013-2014*

|           | Xuất sắc |      | Tốt  |       | Khá  |       | TB Khá |       | Trung bình |      | Yếu |      |
|-----------|----------|------|------|-------|------|-------|--------|-------|------------|------|-----|------|
|           | SL       | %    | SL   | %     | SL   | %     | SL     | %     | SL         | %    | SL  | %    |
| Học kỳ I  | 200      | 4.63 | 1572 | 36.40 | 1929 | 44.66 | 552    | 12.78 | 66         | 1.53 |     |      |
| Học kỳ II | 375      | 8.74 | 1910 | 44.50 | 1313 | 30.59 | 590    | 13.75 | 101        | 2.35 | 3   | 0.07 |

Năm học 2013-2014 có 455 sinh viên được khen thưởng trong đó khen toàn diện có 36 sinh viên, về học tập có 109 sinh viên, về công tác có 310 sinh viên. Có 173 sinh viên bị kỷ luật (41 khiển trách, 131 cảnh cáo, 1 đình chỉ) do vi phạm các Quy chế. Có 60 sinh viên thuộc diện thôi học, 94 sinh viên phải ngừng tiến độ học tập và 66 sinh viên diện ngừng tiến độ đủ điều kiện được vào học tiếp.

Đã triển khai tổ chức hướng dẫn xét miễn, giảm học phí cho 468 sinh viên diện chính sách, xét trợ cấp xã hội, hỗ trợ 196 sinh viên nghèo vượt khó (179.040.000đ); đã nhận được sự hỗ trợ từ các đơn vị trong và ngoài nước tài trợ học bổng như: Hợp phần 2C.11 của Dự án ADB (180.000.00đ), Armephaco, Daewoong, Học bổng Dạ hương, học bổng CKD, Homtamin, ... (535.816.640đ); cấp HB KKHT cho 668 lượt sinh viên (493.180.000đ).

Đã thực hiện quản lý phiếu di chuyển nghĩa vụ quân sự của các nam sinh viên mới nhập học (đạt 100%) theo đúng quy định.

Đã lập hồ sơ theo dõi quản lý sinh viên theo từng lớp, khoá ở ngoại trú, nội trú trong KNT của Trường.

Đã chỉ đạo tổ chức các buổi hướng nghiệp cho sinh viên khóa cuối và tổ chức định hướng nghề nghiệp cho sinh viên K66.

*1.2.2. Đào tạo sau đại học*

Năm học 2013-2014, Trường có 49 NCS, 204 học viên cao học (K16,17,18,19), 275 học viên CKI (03 khóa, 10 lớp, gồm 03 lớp tại TP.HCM, 02 lớp tại Hà Nội, 02 lớp tại Thanh Hóa, các tỉnh Hải Dương, Nghệ An, Thái Bình mỗi nơi có 1 lớp), 27 học viên CKII.

*\* Kết quả tuyển sinh sau đại học năm 2014*

| TT | Loại hình          | NCS | CH  | DSCKI | DSCKII |
|----|--------------------|-----|-----|-------|--------|
| 1. | Chỉ tiêu được giao | 12  | 110 | 80    | 10     |
| 2. | Kết quả tuyển sinh | 12  | 100 | 96    | 03     |



Triển khai kế hoạch giảng dạy, thi, chấm thi các môn chung, các môn chuyên ngành cho các lớp CH, CKI, CKII theo đúng lịch trình. Tiếp tục tổ chức triển khai đào tạo theo tín chỉ cho cao học theo quy định. Hoàn thiện để ban hành Quy định đào tạo thạc sĩ theo Quy chế mới do Bộ GD&ĐT ban hành.

Tổ chức bảo vệ luận văn tốt nghiệp cho 106 học viên CH16, CH17 đúng hạn (30/11/2014), bảo vệ luận văn và thi tốt nghiệp cho 127 học viên CKI, 14 học viên CKII tại các địa phương. Đã tổ chức bảo vệ đề cương luận văn cho 93 học viên CH18. Tổ chức bảo vệ luận án cấp bộ môn cho 03 NCS và cấp Trường cho 06 NCS.

Đã trao bằng cho 91 thạc sĩ; 128 DSCKI và 03 tiến sĩ. 17 học viên cao học, 17 học viên DSCKI được khen thưởng về thành tích trong học tập và công tác.

Đã xóa tên 01 NCS (vì do lý do cá nhân), 04 học viên cao học và 06 học viên CKI khóa 12 (do quá thời hạn học tập mà vẫn không hoàn thành chương trình học). 02 học viên cao học bị kỷ luật cảnh cáo do vi phạm quy chế thi.

Tổ chức thành công Hội nghị khoa học cho 32 NCS tham gia báo cáo tại 5 ban chuyên môn nhằm góp phần tăng cường chất lượng luận án và tiến độ hoàn thành.

Chương trình đào tạo thạc sĩ khoa học được liên khu vực (M1, M2): Đã tổ chức lễ phát bằng cho 15 học viên Việt Nam của khóa 1 (2012-2014); đang triển khai M2 khóa 2 và M1 khóa 3.

Đã tổ chức 02 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức, học viên trong Trường theo Kế hoạch phê duyệt của Bộ Y tế với tổng số 41 học viên, 02 khóa đào tạo sau đại học trong khuôn khổ chương trình hợp tác giữa Trường và Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam với tổng số 50 học viên, 09 lớp đào tạo trong khuôn khổ dự án ADB cho 180 lượt GV trong Trường, 60 lượt GV ngoài Trường và các lớp đào tạo liên tục khác.

Dự án ADB hỗ trợ học bổng cho 8 thạc sĩ và 1 tiến sĩ bao gồm: học phí toàn khóa học, lệ phí ôn thi và thi tuyển sinh với tổng số tiền hỗ trợ năm 2014 là 114.795.000 đồng.

Thực hiện việc xét duyệt hồ sơ cho các ứng viên GS/PGS đúng quy định.

### *1.2.3. Nghiên cứu khoa học*

Tổ chức đăng ký và thẩm định đề tài KHCN cấp Trường theo đúng kế hoạch hàng năm vào tháng 3 & tháng 9. Xét duyệt 34 đề tài cấp Trường (trong đó có 19 đề tài được hỗ trợ kinh phí từ Trường, 14 đề tài được hỗ trợ kinh phí từ dự án ADB, 01 đề tài hợp tác quốc tế). 09 đề tài do NCS chủ trì được hỗ trợ kinh phí từ dự án ADB. Có 02 đề tài Quỹ Nafosted được phê duyệt. Trường đã tổ chức và tập hợp 02 đề xuất đề tài KHCN cấp Nhà nước, 15 đề xuất đề tài KHCN cấp Bộ năm 2015.

Công tác quản lý, giám sát thực hiện và nghiệm thu đề tài các cấp: Tính đến tháng 12/2014 đã nghiệm thu 28/43 đề tài cấp Trường (đúng hạn 15), 02/13 đề tài cấp Bộ, 01/03 đề tài cấp Nhà nước và 01/06 đề tài quỹ Nafosted; quản lý 03 đề tài cấp Sở KHCN Hà Nội.

Tổ chức thành công Hội nghị KHCN tuổi trẻ Nhà trường lần thứ 17 vào tháng 2/2014 với 36 báo cáo chia làm 2 ban, đã chọn được 02 giải Nhất, 02 giải Nhì & 04 giải Ba; tổ chức đoàn báo cáo viên tham gia Hội nghị KHCN tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Toàn quốc lần thứ 17 tại Học viện Quân Y vào dịp 19/5/2014 với 8 báo cáo, trong đó 01 báo cáo đạt giải Xuất sắc, 02 giải Nhất & 05 giải Nhì.



Viện CNDPQG đã thực hiện tốt chức năng nghiên cứu, chuyển giao CN và hỗ trợ đào tạo. Viện đang triển khai 3 đề tài cấp Bộ và tương đương, đã nghiệm thu 5 đề tài cấp cơ sở và đang triển khai thực hiện 4 đề tài, tham gia thực hiện và hoàn thiện đề tài hợp tác với Tổ chức Y tế Thế giới (WHO): “Độ ổn định của oxytocin lưu hành tại Việt Nam: Thực trạng và giải pháp”. Đang thực hiện 1 hợp đồng hợp tác nghiên cứu chuyển giao công nghệ và một số thỏa thuận hợp tác nghiên cứu tính khả thi của sản phẩm với Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang và 1 số công ty khác. Hướng dẫn 2 NCS bảo vệ thành công, 1 NCS đang chuẩn bị bảo vệ và 5 NCS đang thực hiện luận án., 7 học viên CH làm luận văn, 13 sinh viên làm KLTN. Đã công bố 27 bài báo khoa học. Đã triển khai thực hiện thẩm định hồ sơ đăng ký thuốc phân bào chế và độ ổn định (từ tháng 9-11/2014 đã thẩm định 630 hồ sơ).

Đã xuất bản 6 số tạp chí “Nghiên cứu dược và thông tin thuốc” với 36 bài nghiên cứu, 10 bài thông tin thuốc.

#### *1.2.4. Đảm bảo chất lượng*

Hoàn thành tự đánh giá cho điểm, báo cáo kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác của Trường năm học 2013-2014 theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

Rà soát chỉnh sửa bổ sung chuẩn đầu ra trình độ đại học, xây dựng và hoàn thiện chuẩn đầu ra trình độ cao đẳng ngành dược học.

Ban TTGSĐT đã tổ chức dự giờ 12 buổi, làm việc với 11 bộ môn; thanh tra, kiểm tra giờ thực tập của 19 lượt bộ môn; Đã ban hành quy trình thanh tra thi, tổ chức 157 buổi thanh tra thi/332 buổi thi, trong đó có 12 buổi thanh tra ngoài trường và 100% buổi thi tốt nghiệp. Có 52 lượt sinh viên/học viên vi phạm quy chế thi trong đó có 34 trường hợp bị đình chỉ thi, 39 lượt cán bộ coi thi chưa hoàn thành nhiệm vụ. Đã tổ chức theo dõi các buổi thi qua hệ thống camera.

Tiếp tục triển khai hoạt động thu thập ý kiến phản hồi một cách hệ thống: thu thập ý kiến phản hồi về hoạt động giảng dạy của 50 giảng viên (3000 lượt sinh viên trả lời), chất lượng giảng dạy của 25 môn học/học phần (2510 lượt sinh viên trả lời); phản hồi về khóa học của sinh viên K64 (259 phiếu), cao đẳng khóa 2 (90 phiếu) thời điểm trước tốt nghiệp; phản hồi về khóa học, chương trình đào tạo và tình trạng việc làm của cựu sinh viên K63 và Cao đẳng khoá 1 (228 phiếu).

Chuyển nhiệm vụ tổ chức thi từ các phòng Đào tạo, Sau đại học về thực hiện tại phòng KT&KDCL từ 01/10/2014.

#### *1.2.5. Chuyên môn khác*

Đã thực hiện 56 công văn về thông tin thuốc tư vấn cho Hội đồng thuốc/Cục Quản lý Dược, Cục QLKCB; nhận và trả lời được 35 câu hỏi hướng dẫn an toàn trong sử dụng thuốc cho các bệnh viện trong cả nước; 9 lượt cung cấp thông tin cho các báo đài như Báo Tiếp thị Gia đình, Báo điện tử Afamily, Đài truyền hình Việt Nam (VTV), Kênh Truyền hình Kỹ thuật số (VTC)... về sử dụng thuốc an toàn, hợp lý cho cộng đồng; đã tiếp nhận 7366 báo cáo ADR, trong đó 6845 báo cáo được gửi từ các cơ sở điều trị, 98 báo cáo của chương trình báo cáo tự nguyện có chủ đích (TSR) gửi từ các cơ sở điều trị HIV/AIDS và 430 báo cáo ADR xảy ra trên lãnh thổ Việt Nam từ các đơn vị sản xuất, kinh doanh dược phẩm (trong đó, 7 báo cáo trùng với báo cáo từ các cơ sở khám, chữa bệnh). Số báo cáo đã được thẩm định và phản hồi là 3684 báo cáo



(chiếm 50,01% số báo cáo đã tiếp nhận). 79 trường hợp ADR khẩn đã được phản hồi, trong đó có 40 trường hợp tử vong và 35 trường hợp chuỗi báo cáo.

Đã phối hợp, tổ chức và tham gia xây dựng bài giảng, giảng dạy cho 16 khóa đào tạo cho các CBYT về Cảnh giác dược (09 lớp của Sở Y tế các tỉnh, thành phố, 03 lớp của các bệnh viện trực thuộc Trung ương, 02 lớp ở chương trình HIV, 2 lớp tại Bệnh viện Hữu Nghị và Sở Y tế Hà Nội) trong khuôn khổ của dự án Global Fund; tổ chức 7 lớp tập huấn cho CBYT tại 7 bệnh viện về sử dụng thuốc an toàn, hợp lý. Đã tổ chức thành công Hội thảo Tổng kết hoạt động Cảnh giác Dược trong khuôn khổ Hợp phần 2.1 - "Tăng cường các hoạt động Cảnh giác Dược" giai đoạn 1 (2012-2013) và triển khai kế hoạch giai đoạn 2 (2014-2016)", phối hợp tổ chức 02 hội thảo về Hoạt động Cảnh giác dược với chương trình chống Lao và HIV vào tháng 11/2014. Xuất bản được 4 số "Bản tin Cảnh giác Dược" và phát hành "bản tin cảnh giác dược trực tuyến".

Việc sử dụng phần mềm "Hỗ trợ xử lý, quản lý báo cáo ADR" góp phần nâng cao chất lượng cơ sở dữ liệu ADR phục vụ các khâu trong công tác nghiệp vụ cũng như khả năng tích hợp với các CSDL ADR của các Quốc gia khác trên thế giới.

Tổ chức 07 hội thảo thuộc dự án ADB với tổng kinh phí là 120 triệu đồng cho 140 lượt đại biểu trong Trường và 50 lượt đại biểu ngoài Trường (thuộc các trường hưởng thu dự án ).

### **1.3. Về hợp tác quốc tế**

Đã ban hành Quy chế HTQT làm cơ sở cho các hoạt động hợp tác quốc tế của Trường và các đơn vị trong Trường đúng quy định hiện hành.

Nhà trường đã ký kết văn bản thỏa thuận hợp tác với các đối tác: 3 Công ty Dược phẩm của Hàn Quốc tài trợ học bổng; 1 Công ty Dược phẩm của Hàn Quốc tài trợ hoá chất (500 triệu đồng); hợp đồng tài trợ của công ty dược phẩm ASTRA trong nâng cao năng lực đào tạo và NCKH cho giảng viên HUP; hợp đồng Dự án "Phát triển và ứng dụng kỹ thuật bao bì để bào chế viên berberin giải phóng tại đại tràng" hợp tác với trường Đại học Leuven – Bỉ. Ký lại văn bản thỏa thuận đã hết hạn với 02 trường: Đại học Paris Descartes (Paris V) và Đại học Paris Sud của CH Pháp, ký 01 văn bản thỏa thuận mới với Đại học Tsing hua (Thanh Hoa) Đài Loan.

Tình hình thực hiện các dự án đã ký kết: Triển khai tốt và đúng tiến độ dự án ODA Hàn Quốc, ADB, các dự án với WHO, dự án ASTRA, chương trình DU, dự án GF. Riêng dự án B18, do phía chuyên gia không sắp xếp được thời gian hỗ trợ dự án, nên mục tiêu và kế hoạch dự án đã được điều chỉnh sau khi có sự đồng ý về chủ trương của WB. Đa phần các hoạt động được tập trung triển khai trong Q4/2014; Thực hiện tốt kế hoạch hoạt động năm 2014 của dự án ADB, đảm bảo tiến độ giải ngân theo kế hoạch.

Xúc tiến các dự án mới: Phê duyệt thành công phía Bỉ cho dự án của BM Bào chế, hiện đang hoàn tất các thủ tục phía Việt Nam; đang vận động xin phê duyệt dự án nhà thuốc tốt do Eurocharm tài trợ; dự án đảm bảo độ sẵn có và an toàn thuốc – thuốc thiết yếu tại các nước tiểu vùng sông Mekong, dự kiến do DFAT và BYT Hàn Quốc tài trợ; vận động dự án tiếp theo của dự án B18 do phái đoàn Wallonie Bruxelles tài trợ.

Đã tổ chức được 02 Hội thảo (B18 và dự án Oxytocin) và 07 lớp tập huấn/ khóa học quốc tế/ trao đổi khoa học.



Quản lý đoàn ra, đoàn vào: Trường đón 50 lượt đoàn vào và tổ chức 43 lượt đoàn ra với mục đích trao đổi hợp tác và học tập, giảng dạy, tham gia hội thảo, hội nghị tuân thủ đúng các quy định.

#### **1.4. Về công tác tổ chức - hành chính**

Công tác tổ chức bộ máy: Giải thể Trung tâm KHCN Dược từ 01/01/2015 do hoạt động không hiệu quả. Giải quyết nghỉ hưu cho 03 viên chức, tuyển dụng 13 viên chức.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại: Trường đã bổ nhiệm mới/cử Phụ trách 10, bổ nhiệm lại 5 Trưởng, Phó Trưởng các đơn vị.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng CCVC được quan tâm đúng mực: Năm học vừa qua có 253 lượt viên chức đi bồi dưỡng trong nước, 09 lượt viên chức được đi bồi dưỡng ở nước ngoài (04 viên chức đi theo nguồn kinh phí dự án ADB), 12 viên chức đi học tiến sĩ (5 trong nước, 7 ngoài nước), 02 viên chức đi học thạc sĩ (ngoài nước); 07 viên chức đi học ĐH hệ LT. Tính đến hết 30/11/2014, đã có 04 viên chức đã bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ, 04 viên chức bảo vệ luận văn Thạc sĩ.

Năm 2014, Trường có 01 cán bộ được bổ nhiệm chức danh giáo sư, 02 cán bộ được bổ nhiệm chức danh phó giáo sư.

Công tác thi đua khen thưởng: Năm học 2013-2014 toàn Trường có 24 cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 271 cá nhân lao động tiên tiến, 21 tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, 01 cá nhân được nhận Bằng khen của Bộ Y tế. 04 cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, 07 tập thể được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 3 tập thể được nhận HCLĐ hạng Nhì, 1 tập thể & 2 cá nhân nhận HCLĐ hạng Ba, 3 cá nhân được nhận danh hiệu “Người tốt – Việc tốt” của TP. Hà Nội, 3 cá nhân được phong tặng Nhà giáo ưu tú. Đang đề nghị cấp trên khen thưởng: 18 tập thể lao động xuất sắc, 14 bằng khen của Bộ Y tế cho 01 tập thể và 13 cá nhân, Cờ thi đua của Bộ Y tế cho Nhà trường. Tiếp tục làm quy trình cho 5 cá nhân thuộc diện đề nghị Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.

Thôi việc 01 viên chức do tự ý bỏ việc. Đồng ý cho thôi việc 04 viên chức.

Giải quyết các chế độ: Nâng lương thường xuyên (108), nâng lương trước thời hạn (05), nâng lương vượt khung (13) và các chế độ phụ cấp, bảo hiểm, thai sản, nghỉ phép, độc hại... cho cán bộ kịp thời, đúng chế độ do Nhà nước quy định. Thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 117 giảng viên.

Công tác An ninh chính trị, bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm, thực hiện tốt, không xảy ra tình trạng mất ổn định về chính trị, tư tưởng. Tháng 5/2014 xảy ra vụ mất máy chiếu tại 3 giảng đường, đã họp kiểm điểm các tập thể, cá nhân có liên quan nhằm rút kinh nghiệm, không để tái diễn.

Hoàn thành các báo cáo theo yêu cầu của Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT và cấp trên; Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2013 – 2014 để làm tài liệu cho Hội nghị CBCC & CCVC 2014.

Tiếp tục triển khai thực hiện văn bản điện tử, đặc biệt là soạn thảo, giao dịch văn bản qua cổng thông tin nội bộ.

Đã thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế văn thư, lưu trữ. Đã tập hợp các quy chế hiện đang áp dụng tại Trường, đóng quyển gửi tới các đơn vị thuộc Trường để phổ



biển cho VC-NLĐ biết, áp dụng thực hiện nhằm nâng cao việc chấp hành nội quy, quy chế, quy định, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Thực hiện tốt công tác quản lý công văn, giấy tờ, sắp xếp và lưu trữ tài liệu của Trường theo đúng quy định. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng thẩm quyền, thể thức, trình tự khi ban hành văn bản.

### **1.5. Về công tác hậu cần, đời sống**

#### **1.5.1. Công nghệ thông tin**

Duy trì hoạt động tương đối ổn định hệ thống máy chủ, hệ thống mạng, kết nối Internet. Đảm bảo duy trì hoạt động website, cổng thông tin nội bộ, thư điện tử, thư viện điện tử & thư viện số, trắc nghiệm.

Đã xây dựng và triển khai quy trình chuyển nhận văn bản đến, qui trình luân chuyển văn bản giữa các đối tượng nhận xử lý, quy trình luân chuyển dự thảo văn bản đi, quản lý LLKH và NCKH. Xây dựng qui trình bút phê điện tử, đã áp dụng thử nghiệm tốt với phòng HCTH. Tổ chức tập huấn việc sử dụng mẫu văn bản và quy trình xử lý văn bản đi tại các phòng, ban, trung tâm, viện thuộc Trường, tập huấn quản lý LLKH và NCKH cho các giảng viên và nghiên cứu viên.

Tập huấn sử dụng hệ thống hội nghị truyền hình, giám sát giảng đường, thử nghiệm một số phần mềm mới như: Quản lý công văn, Quản lý công việc, truyền hình hội nghị, đào tạo trực tuyến.

Cung cấp tài khoản nội bộ cho viên chức mới. Bổ sung, sửa đổi những tài khoản bị mất hoặc quên mật khẩu. Bổ sung và cung cấp hộp thư điện tử nội bộ cho tất cả cán bộ, nhân viên trong trường, sinh viên một số khoá, lớp và hòm thư điện tử của các đơn vị trong Trường.

Kịp thời sửa chữa, thay thế, nâng cấp các trang thiết bị phục vụ hoạt động của các đơn vị.

#### **1.5.2. Quản trị - VT&TTB**

Đã thực hiện việc đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại 1A Thọ Lão, số 9 Nguyễn Công Trứ, 13-15 Lê Thánh Tông và được UBND Thành phố Hà Nội ra quyết định giao cho Nhà trường tiếp tục sử dụng 3 khu đất này. Đang tiếp tục thực hiện các thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại 1A Thọ Lão, số 9 Nguyễn Công Trứ, riêng khu 13-15 Lê Thánh Tông sẽ triển khai sau khi Trường Đại học Y HN bàn giao CSVN 02 bộ môn KST và GPB cho Trường.

Đảm bảo đủ điện, nước; mua sắm, bổ sung các trang thiết bị thông dụng và văn phòng phẩm, vật tư, hóa chất, dụng cụ thí nghiệm... đáp ứng đầy đủ nhu cầu của các đơn vị, bộ môn. Trang bị bàn thí nghiệm chuyên dụng đồng bộ cho Bộ môn Vi sinh – Sinh học, Viện CNDPQG, bàn ghế giảng đường 12. Tiến hành sửa chữa nhỏ thường xuyên, kịp thời đáp ứng yêu cầu của các đơn vị: BM Vi sinh-Sinh học, Công nghiệp dược, Hóa sinh, Thực vật, Dược liệu, Bào chế...

Hoàn thành cải tạo nhà số 9 Nguyễn Công Trứ thành nơi làm việc cho TTTT&ADR (tầng 2), tầng 1 cho thuê dịch vụ; đã hoàn thành cải tạo, nâng cấp phòng TN GLP; cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước (đã giải quyết dứt điểm tình trạng bị úng ngập khi mưa to); đang triển khai cải tạo hệ thống điện hạ thế đến các toà nhà; đã



hoàn thành lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật cải tạo sửa chữa năm 2015 đang chờ Bộ Y tế phê duyệt, bao gồm các hạng mục cải tạo sửa chữa khu Nội trú SV tại 1A Thọ Lão.

Về dự án xây dựng Trường ĐH Dược HN cơ sở Bắc Ninh: Bộ Y tế đã ra quyết định thành lập BQLDA, ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của BQLDA; thành lập Ban chỉ đạo Dự án do Thứ trưởng BHYT Lê Quang Cường làm Trưởng ban. Sau khi có sự đồng ý của TTCP cho UBND Tỉnh Bắc Ninh QĐ chuyển mục đích đất trồng lúa để thực hiện dự án, Trường đã cùng với các Sở, Ban, Ngành Tỉnh BN, Thành phố BN tiến hành thực hiện và đã hoàn thành công tác đền bù, GPMB, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân, UBND Tỉnh Bắc Ninh đã có QĐ giao đất và bàn giao đất cho nhà trường (đợt 1-205.678,1m<sup>2</sup>). Nhà trường đang triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2014 được Bộ Y Tế phê duyệt và tổ chức đấu thầu các gói thầu được phê duyệt theo quyết định số 4220/QĐ-BYT ngày 16/10/2014 của BHYT theo đúng các quy định hiện hành.

Công tác quản lý tài sản của Nhà trường được tăng cường, đã triển khai kiểm kê, đối chiếu, dán tem quản lý tài sản ở tất cả các đơn vị.

Đã thực hiện bảo dưỡng, bảo trì thiết bị vào dịp hè: các thiết bị có yêu cầu đặc biệt; hệ thống điều hòa; kính hiển vi, bơm hút chân không, máy photocopy.... Sửa chữa, bảo trì, cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế đảm bảo cho các hoạt động đào tạo và NCKH.

Đã tổ chức đấu thầu mua sắm thiết bị năm 2014 với tổng số 34 đầu thiết bị, giá trị trúng thầu 7.509.480.000 đồng. Đã nhận và triển khai các thiết bị mua sắm từ nguồn vốn vay dự án ADB do BQL Dự án Bộ Y tế mua đợt 1 với tổng số 22 thiết bị (giá trị 282,218.34 USD), đang triển khai đợt 2 với tổng số 32 thiết bị (giá trị 1,909,326.42 USD). Đã ký hợp đồng và hoàn thành triển khai, đưa vào hoạt động các gói thầu mua sắm thiết bị năm 2014. Mua sắm gói dụng cụ hóa chất phục vụ công tác đào tạo: 1.351.869.000 đồng đã giải ngân 519.561.400 đồng, mua sắm dụng cụ hóa chất phục vụ công tác NCKH (Mua sắm cho các đề tài): 10 gói thầu, tổng số 2.920.470.000 đồng, và mua sắm trực tiếp 1.324.733.000 đồng.

Đã làm thủ tục thanh lý tài sản năm 2014, trình Bộ Y tế phê duyệt 09 đầu tài sản.

Các công tác vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động đã được triển khai tốt, đảm bảo vệ sinh chung toàn Trường.

#### *1.5.3. Công tác thư viện*

Năm học 2013 - 2014, có 35.075 lượt bạn đọc đến thư viện khai thác thông tin, 30440 lượt mượn sách, 43.150 lượt mượn luận văn, luận án, tạp chí. Đã cập nhật CSDL được 11 đầu tạp chí (7.300 biểu ghi); 5021 tài liệu (2445 bài trích tạp chí, 2576 sách điện tử, luận án, luận văn và khóa luận).

Đã cài đặt và đưa vào sử dụng các trang thiết bị như máy chủ, máy trạm và các phần mềm phục vụ công tác biên mục các tài liệu số hóa, tài liệu điện tử. Đã có 89.225 lượt truy cập vào trang web thư viện. *Đã in ấn được 6000 cuốn giáo trình và 14 tài liệu khác tương đương 1.033.525 trang in.* Đã bổ sung đầy đủ sách giáo trình, tài liệu tham khảo theo yêu cầu. 2 giáo trình viết mới đã nghiệm thu và in tại NXB Y học; 6 giáo trình in tái bản (4 tại Trường, 2 tại NXB Y học).

#### *1.5.4. Quản lý Khu nội trú*



Năm 2014, KNT tổ chức tiếp đón và phục vụ cho 158 lượt thí sinh đăng ký dự thi tuyển sinh ĐH; sắp xếp chỗ ở, làm tốt công tác tiếp nhận hồ sơ và làm thủ tục đăng ký tạm trú cho 120 sinh viên năm thứ nhất. Công tác an ninh trật tự tại KNT được duy trì tốt, tổ chức kiểm tra thường xuyên và đột xuất đối với các phòng ở sinh viên, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các biểu hiện vi phạm, tệ nạn xã hội. Không có sinh viên nội trú (SVNT) vi phạm các quy định hoặc bị xử lý kỷ luật. Hệ thống trang thiết bị, cơ sở vật chất tại KNT đã xuống cấp ảnh hưởng đến chất lượng đời sống SVNT. Nhiều phòng ở sinh viên chưa đảm bảo trật tự nội vụ, vệ sinh môi trường chưa tốt, vẫn còn hiện tượng sinh viên tự ý nấu ăn trong phòng ở gây nguy cơ cháy nổ, mất mỹ quan, vệ sinh chung. Nhà trường đã trang bị thêm nhiều dụng cụ, thiết bị phục vụ đảm bảo sinh hoạt của SVNT. Đã bố trí, sắp xếp lại nhân lực tại KNT cho phù hợp với đề án vị trí việc làm. Đã hoàn thiện Dự thảo “Nội quy Khu nội trú SV”, lấy ý kiến góp ý, chỉnh sửa để ban hành.

#### *1.5.5. Công tác y tế*

Năm 2014 Trạm Y tế đã khám tuyển sinh đầu vào cho 782 sinh viên mới nhập trường (K69:554 SV; LT49: 80 SV, CĐK5: 130 SV; BH9: 28SV) và 770 sinh viên tốt nghiệp (K64, LT45, BH7, CĐ2); đã có 1776 sinh viên tham gia BHYT; 1050 SV mới nhập học tham gia BH thân thể (100%); cấp và phát thuốc cho 707 lượt CCVC-NLĐ, HVSV (Tổng giá trị tiền thuốc 45.433.600đ). Tổ chức tốt công tác khám sức khỏe định kỳ cho CCVC-NLĐ Nhà trường (310 người, đạt 97,8%).

Vệ sinh ngoại cảnh khu vực làm việc của Trường tương đối sạch sẽ. Việc kiểm tra vệ sinh các bộ môn, đơn vị và KNT được tiến hành định kỳ hàng tháng. Đã tổ chức phun thuốc muỗi tại KNT (chi phí 48.900.000đ). Sẵn sàng đảm bảo công tác y tế cho các hoạt động do Nhà trường tổ chức hoặc tham gia.

#### *1.5.6. Tài chính – đời sống*

Tăng cường chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CCVC-NLĐ, thực hiện đúng chế độ, chính sách theo quy định. Đã điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ theo tinh thần Nghị định 43/NĐ-CP. Điều chỉnh tăng thêm mức lương tối đa toàn Trường từ 01/8/2014 là 1 lần (LĐXS), các mức Lao động khác lần lượt là A=0,9; B=0,8; C=0,7; D=0,6; E=0,5. Điều chỉnh tăng tiền ăn trưa cho CCVC-NLĐ lên 1.500.000 đồng/người/tháng từ tháng 1/2015. Từ tháng 8/2014 thực hiện chi ngày Lễ, Tết và các chế độ phúc lợi khác cho lao động hợp đồng không xác định thời hạn bằng mức chi cho CBVC. *(Chi tiết về tài chính xin xem các phụ lục tài chính kèm theo).*

### **1.6. Về công tác đoàn thể quần chúng**

*Đoàn Thanh niên - Hội sinh viên* tham gia tích cực vào các hoạt động VHVN-TDĐT: Tổ chức mít tinh chào mừng ngày 26/3 và đón nhận HCLĐ hạng Ba do Chủ tịch Nước trao tặng; tổ chức thành công chương trình hướng nghiệp PharmaFest 2014 với 03 buổi hội thảo. Hoạt động tình nguyện giúp đỡ bạn bè trong học tập, đời sống diễn ra tích cực: Quỹ hỗ trợ sinh viên khó khăn, CLB TNTN vận động hiến máu nhân đạo, Câu lạc bộ kỹ năng NewVision, CLB Tuyên truyền SKSS vị thành niên – thanh niên, CLB Tiếng Anh... Đội tình nguyện của Trường thường xuyên duy trì các hoạt động: Ngày chủ nhật xanh, giao thông xanh, tình nguyện xanh, tiếp sức mùa thi; hoạt động quyên góp ủng hộ đồng bào lũ lụt, ủng hộ Quỹ hỗ trợ sinh viên vượt khó học giỏi, các hoạt động khám bệnh - phát thuốc, xây dựng vườn thuốc nam tại các tỉnh xa, “Tết yêu



thương”, “Nồng ấm trái tim”. Tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đoàn thanh niên CSHCM Trường lần thứ XXIII, bầu ra 17 thành viên BCH và Ban Thường vụ gồm 5 thành viên, Bí thư Đoàn trường là Đ/c Lê Ngọc Khánh. Với thành tích đã đạt được năm 2013-2014 đã có 02 tập thể và 03 cá nhân được nhận bằng khen của TU Đoàn, 04 tập thể và 05 cá nhân được nhận Bằng khen của Hội sinh viên thành phố Hà Nội. Trong Đại hội Đoàn trường lần thứ 23, đã có 02 tập thể và 11 cá nhân được nhận khen thưởng của TU Đoàn, 14 cá nhân được nhận khen thưởng của Thành Đoàn cho thành tích tốt trong nhiệm kỳ 2012 - 2014. Chỉ đạo Hội Sinh viên Trường kiện toàn nhân sự (4/2014) nhằm ổn định tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

*Công đoàn Trường:* Đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong mọi hoạt động của Nhà trường. Công đoàn đã vận động, tuyên truyền đoàn viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị, học tập các Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ..., duy trì các phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Hai không” với các nội dung “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Nói không với đào tạo không đạt chuẩn, không đáp ứng nhu cầu xã hội”, phong trào thi đua “Dạy tốt - học tốt - phục vụ tốt”, phong trào thi đua “Lao động sáng tạo” phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp”, phong trào hai giỏi “Giỏi việc nước - đảm việc nhà” thực hiện trật tự, an toàn khi tham gia giao thông, phòng chống ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác, phát động phong trào thi đua xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. BCH Công đoàn đã làm tốt chức năng tham gia quản lý Nhà trường thông qua việc tập hợp ý kiến đóng góp của CCVC-NLĐ từ các tổ công đoàn trong quá trình thảo luận các văn bản của Hội nghị CCVC 2013, xây dựng, sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện các quy chế của Trường, đây là những cơ sở để thực hiện công bằng cả về nghĩa vụ và quyền lợi đối với CCVC-NLĐ, được sự nhất trí cao của CCVC-NLĐ trong Trường. Công đoàn Trường đã phối hợp với chính quyền tạo điều kiện cho đoàn viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cùng chính quyền giải quyết tốt các chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của CCVC-NLĐ như: xét nâng lương, nâng lương trước kỳ hạn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động... đúng đối tượng, bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai. Không để xảy ra những khiếu kiện liên quan đến quyền và lợi ích của CCVC-NLĐ, những ý kiến thắc mắc liên quan đến quyền và lợi ích của CCVC-NLĐ đều được giải đáp thấu tình đạt lý, nhận được sự đồng thuận của người lao động.

Công đoàn cũng đã phối hợp tốt với chính quyền trong việc tổ chức đấu thầu trông xe ban ngày và buổi tối tại 13-15 Lê Thánh Tông, cho thuê kiot, căng tin Trường, căng tin KNTSV... thu vào cho quỹ phúc lợi chung của Trường. Đã tổ chức cho gần 300 CCVC-NLĐ đi tham quan, kết hợp giao lưu nhân dịp ngày Thầy thuốc VN 27/2 và Quốc tế phụ nữ 8/3 tại Đền Hùng; tặng quà, động viên khen thưởng các cháu thiếu nhi là con của CCVC-NLĐ có thành tích học tập tốt nhân ngày quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu. Đã tổng kết phong trào thi đua hai giỏi năm 2014 và khen thưởng 20 nữ đoàn viên tiêu biểu; tổ chức mít tinh chào mừng ngày 20/10. Thường xuyên tổ chức phong trào VHVN, TDTT thu hút sự tham gia CCVC-NLĐ như cầu lông, bóng bàn, bóng đá (Đội bóng đá Nữ HUP đoạt chức Vô địch khi tham gia giải giao hữu do Viện HHTMTW tổ chức), tổ chức thành công Hội diễn Nghệ thuật quần chúng chào mừng ngày 20/11/ 2014 với sự tham gia của gần 200 lượt đoàn viên (20 tiết mục vào chung khảo). Tổ chức chu đáo việc thăm hỏi đoàn viên ốm đau, thai sản, hiếu hỉ.... Năm học 2013-2014 Công đoàn Trường Đại học Dược Hà Nội đã được tặng



thưởng Huân chương lao động Hạng Nhì, 01 đoàn viên được nhận Bằng khen của Tổng Liên đoàn LĐVN, 12 đoàn viên được Công đoàn Y tế VN tặng Bằng khen.

*Hội Cựu giáo chức:* củng cố tổ chức (7 chi hội với 270 hội viên), tham gia tích cực các hoạt động chính trị xã hội, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho hội viên (nhà giáo nghỉ hưu giai đoạn 1994-2011, tham gia tổ chức gặp mặt đầu Xuân 2014, tổ chức kỷ niệm ngày 1/10;...); tổ chức các hoạt động mừng thọ cho 60 hội viên, tham quan du lịch cho trên 100 hội viên, thăm hỏi 18 lượt hội viên ốm đau, việc hiếu; một số hội viên tham gia thỉnh giảng, hướng dẫn luận án, luận văn, KLTN tại Trường, tham gia quản lý, giảng dạy tại các cơ sở đào tạo Y –Dược ngoài Trường; một số hội viên là chủ biên, tham gia viết sách tham khảo, chuyên ngành, giáo trình, tài liệu học tập... Đã tổ chức Đại hội lần thứ II, nhiệm kỳ 2014-2019, bầu BCH khoá mới gồm 7 người, do GS.TS. NGND. Phạm Thanh Kỳ làm Chủ tịch. Đã được TW Hội CGC Việt Nam tặng Bằng khen cho Tập thể BCH và 04 cá nhân.

## **2. Một số tồn tại, hạn chế**

### **2.1. Lĩnh vực chuyên môn**

Trách nhiệm trong khi thực hiện nhiệm vụ ở một số giảng viên, KTV còn chưa cao như: một số quên đến hoặc chưa hoàn thành nhiệm vụ coi thi; làm sai quy trình coi thi tuyển sinh; tự ý thay đổi kế hoạch, thời gian giảng dạy, cho phép sinh viên thay đổi tổ, thời gian thực hành.

Một số trường hợp cả Trưởng, Phó Trưởng đơn vị cùng vắng mặt tại đơn vị gây khó khăn cho công tác điều hành hoạt động. Việc uỷ quyền bàn giao điều hành tại một số đơn vị chưa được thực hiện nghiêm túc.

Các chủ trương và biện pháp tăng cường quản lý của Nhà trường chưa được phổ biến đầy đủ đến từng viên chức tại các bộ môn, phòng ban.

Phối hợp giữa các phòng ban chức năng quản lý đào tạo với nhau và với bộ môn vẫn còn chưa chặt chẽ, thậm chí còn thiếu hợp tác, làm hạn chế hiệu quả công tác.

Một số đơn vị thực hiện chưa tốt việc báo cáo kết quả thực hiện công việc cho Giám hiệu phụ trách mảng.

Nhiều giảng viên, cán bộ chưa thực hiện tốt quy định sử dụng tên và mật khẩu truy cập cổng thông tin nội bộ của nhà trường. Việc triển khai nhiệm vụ NCKH vẫn còn chậm: vẫn còn 13 đề tài NCKH cấp Trường đã đến hạn nghiệm thu nhưng chưa hoàn thành, chưa có quyết định gia hạn.

Vẫn còn hiện tượng sinh viên gian lận trong thi cử.

Qua hoạt động TTGSĐT thấy tồn tại một số vấn đề sau cần rút kinh nghiệm, khắc phục, triển khai thực hiện:

- Về nhân sự: Các bộ môn cần có quy hoạch cán bộ, cân đối quy mô nhân sự cho phù hợp, bổ sung nhân sự đảm bảo kế hoạch giảng dạy. Phòng Tổ chức cán bộ cần phổ biến đầy đủ nội dung, các quy định về tuyển dụng, tuyển dụng đặc cách đến toàn thể các đơn vị trong Trường để các đơn vị có cơ sở trong tuyển dụng cho phù hợp, đúng quy định.

- Về quản lý đào tạo:



+ Về đào tạo Đại học và Cao đẳng: Còn hiện tượng giải quyết thực tập bù, thực tập lại chưa đúng theo quy định của Nhà trường. Các bộ môn phải có trách nhiệm phổ biến tới các cán bộ giảng viên về quy định, quy chế của Nhà trường, các giảng viên cần chủ động nghiên cứu, nắm bắt để biết và thực hiện đúng; cần thực hiện đúng các nội quy, quy định trong giảng dạy thực hành, đảm bảo nội dung và thời lượng của buổi thực tập; bố trí đủ cán bộ hướng dẫn thực tập, giảng viên và kỹ thuật viên phải có mặt đầy đủ tại phòng thực tập trong thời gian thực tập; cần rà soát nội dung các bài thực tập để sinh viên đủ thời gian thực hiện bài thực tập; cần quản lý chặt chẽ hơn việc thực hiện nội quy thực tập của sinh viên, đảm bảo giờ giấc thực tập đặc biệt đối với thực tập kíp 1, kíp 4; kiểm tra thẻ sinh viên trước mỗi buổi thực tập (Sinh viên không được dùng các loại thẻ thay thế khác). Phòng Đào tạo cần phối hợp với Bộ môn trong xây dựng chương trình, kế hoạch giảng dạy, bài giảng chi tiết; quy định về điểm thành phần các học phần; cần kiểm soát các nội dung trong giảng dạy ngoài trường, đảm bảo chất lượng giảng viên thỉnh giảng.

+ Về đào tạo Cao học: Giảng viên, Phòng Sau đại học cần tăng cường quản lý, giám sát để hạn chế việc đi học hộ.

- Về công tác nghiên cứu khoa học: Bộ môn cần đẩy mạnh việc nghiên cứu khoa học, đưa khoa học gắn liền với thực tiễn; cần phải cân đối giữa vấn đề nghiên cứu khoa học với thực hiện kế hoạch giảng dạy. Tiến độ thực hiện và quản lý các đề tài còn chưa đáp ứng yêu cầu, cung cấp thông tin khi cần chưa kịp thời, hướng dẫn thủ tục thanh, quyết toán chưa cụ thể gây khó khăn cho các chủ đề tài.

- Về công tác đảm bảo chất lượng: Cần làm rõ trọng số điểm của mỗi câu hỏi trong đề thi. Các bộ môn cần tiếp tục xây dựng ngân hàng đề thi để chủ động trong việc đánh giá, thi cử; nghiên cứu xây dựng bảng kiểm tổ chức dạy học và đánh giá bài thực tập/thực hành, lượng giá thực hành theo hướng lượng giá kỹ năng. Đáp án cần được chi tiết hóa đến 0,25 điểm cho tất cả câu hỏi thi. Cần xem xét việc tổ chức thi, không tổ chức thi khi môn thi có số lượng sinh viên dưới 5 sinh viên. Cán bộ viên chức nâng cao tinh thần trách nhiệm trong coi thi, tích cực kiểm tra, giám sát phòng thi để ngăn chặn, phòng ngừa, hạn chế gian lận trong thi cử. Các bộ môn cần có phương án chấm thi, khớp điểm và đáp án đúng hạn và đảm bảo việc khách quan, công bằng, minh bạch. Lưu trữ bảng điểm, bài thi, đáp án... cần có đầy đủ chữ ký, có thể lưu trữ theo khóa và cần có thời gian lưu trữ phù hợp.

- Công tác quản trị, giáo tài: Các bộ môn cần nghiên cứu phương án bố trí diện tích để vận hành các máy móc, trang thiết bị. Tăng cường hiệu suất sử dụng các máy móc, thiết bị (có ghi chép nhật ký sử dụng) đặc biệt là các thiết bị được cung cấp bởi dự án và các thiết bị mới trong thời hạn bảo hành. Bố trí vị trí đặt thiết bị chưa phù hợp, kế hoạch sửa chữa đi sau việc lắp đặt thiết bị. Cần nghiên cứu các phương án tận dụng tối đa các diện tích sử dụng, bố trí hợp lý giữa phòng giảng viên, phòng thực tập và phòng nghiên cứu khoa học; Các bộ môn cần có đề xuất khi có nhu cầu về trang thiết bị, điện nước, lắp đặt đường truyền internet... đối với Nhà trường và các đơn vị liên quan.

## **2.2. Lĩnh vực tổ chức - hành chính**

Đề án vị trí việc làm của Trường chưa được phê duyệt ảnh hưởng đến công tác tuyển dụng, sắp xếp, bố trí nhân lực của các đơn vị trong Trường, chưa chủ động tìm biện pháp tháo gỡ mà còn thụ động chờ BHYT.



Một số đơn vị chưa thực hiện tốt việc điều chuyển chức năng, nhiệm vụ sang đơn vị mới theo quy định, gây ảnh hưởng đến hoạt động chung của Nhà trường. Luân chuyển CBVC chưa hợp lý về thời điểm, thời gian chuyển giao đã để lại một số sai sót.

Vẫn còn bất cập trong công tác quản lý viên chức đi học nước ngoài không quay trở lại Trường làm việc.

Một số đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc việc triển khai tại đơn vị mình các nội dung có liên quan trong các văn bản gửi tới đơn vị, nhất là các kết luận tại hội nghị/giao ban do BGH chủ trì, làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng, hiệu quả công việc, có hiện tượng dây dưa, đùn đẩy hoặc không thực hiện.

Một số VC - NLĐ được cử đi công tác khi về chưa báo cáo cho trưởng/phụ trách đơn vị và Nhà trường theo đúng quy định trong Quy chế làm việc của Trường.

Vẫn còn nhiều đơn vị thực hiện chưa đúng thể thức, thẩm quyền, quy trình ban hành văn bản dù đã được hướng dẫn, nhắc nhở. Việc tiếp cận, xử lý, giao dịch văn bản điện tử tại nhiều đơn vị, bộ môn còn chưa được thường xuyên, hiệu quả kém, ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị và Nhà trường.

Công tác giáo dục pháp luật cho CCVC-NLĐ chưa được coi trọng đúng mức, nhiều CCVC-NLĐ chưa tự giác nghiên cứu để hiểu, biết và làm theo đúng các quy phạm pháp luật, quy chế, quy định của Nhà trường nên dễ dẫn đến vi phạm.

### **2.3. Lĩnh vực hậu cần – đời sống**

Chưa có sự phối hợp tốt của các phòng chức năng trong việc tổ chức khám sức khỏe đầu vào cho sinh viên CĐ K5, LT K49 nên đã có ảnh hưởng đến việc tham gia học tập tuần SHCDSV đầu khoá học của một số SV.

Một số sinh viên gặp khó khăn trong việc hoàn tất thủ tục về y tế để được tiếp nhận vào học tiếp khi đã đạt được yêu cầu về sức khỏe.

Một số đơn vị thực hiện chưa đúng các quy định về thu-chi tài chính trong các hoạt động có liên quan.

Việc kiểm tra, theo dõi, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế hệ thống máy chiếu phục vụ hoạt động của Trường, đặc biệt là các giảng đường chưa được thường xuyên, kịp thời. Màn chiếu, ổ điện bố trí không phù hợp, chậm điều chỉnh.

Vệ sinh môi trường tại Khu Nội trú chưa tốt do cơ sở hạ tầng xuống cấp, một số phòng ở sinh viên không đảm bảo vệ sinh và ánh sáng, nhà vệ sinh các phòng động nước, thùng rác đựng ở hành lang không có nắp đậy, cầu bẩn, khu tập kết rác quá tải.

Các phòng chức năng chưa phối hợp tốt trong việc vận hành phòng tự học tại KNT liên tục từ 7h30 – 23h00 hàng ngày đáp ứng nhu cầu sử dụng của sinh viên và người đọc.

Việc phối hợp của phòng chức năng trong triển khai thực hiện, xử lý các lỗi trong phần mềm quản lý đào tạo theo tín chỉ còn chậm làm ảnh hưởng đến sinh viên, Nhà trường.

## **3. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm**

### **3.1. Nguyên nhân thành công**



Đảng ủy Trường lãnh đạo toàn diện theo các chương trình, mục tiêu công tác đã đề ra.

Có sự phối hợp chặt chẽ giữa BGH, Công đoàn, Đoàn TN và các đơn vị trong Trường đã tạo không khí đoàn kết, hợp tác để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tăng cường dân chủ, công khai, minh bạch trong các hoạt động của Trường, thực hiện tốt quy chế dân chủ, duy trì việc tổ chức tiếp dân. Hoàn thiện các Quy chế, quy định hiện có, xây dựng các quy chế, quy định mới phù hợp với điều kiện thực tế của Trường.

Lãnh đạo Nhà trường luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của CCVC-NLĐ và HV-SV, xây dựng môi trường làm việc, học tập văn minh, lành mạnh, đạo đức công sở và nâng cao văn hóa ứng xử, có thái độ cầu thị trong tiếp thu ý kiến góp ý, phản hồi về mọi mặt hoạt động của Trường

### **3.2. Nguyên nhân tồn tại**

Nhà trường đã gửi tới các đơn vị trong Trường Quyền tập hợp các Quy chế đang áp dụng tại Trường nhưng vẫn còn chưa đủ hết các quy chế đang áp dụng, một số quy chế chưa được cập nhật, điều chỉnh kịp thời; việc phổ biến tới VC-NLĐ, áp dụng, vận dụng tại một số đơn vị chưa tốt, chưa đúng.

Một số CBQL chưa thực sự gương mẫu, nghiêm túc trong việc chấp hành quy chế, nội quy, quy định, nói chưa đi đôi với làm. Việc tìm hiểu các quy chế, quy định của một số viên chức quản lý còn chưa kỹ, bỏ sót nội dung nên xử lý công việc còn chưa chính xác, lúng túng trong tham mưu cho lãnh đạo.

Một số phòng chức năng chưa thực sự phối hợp chặt chẽ với nhau trong thực hiện công việc chung.

Một số CBQL, VC-NLĐ chưa thực sự cầu thị khi tiếp thu ý kiến góp ý, rút kinh nghiệm trong sửa chữa, khắc phục sự cố, khuyết điểm.

Quy mô đào tạo vẫn ở mức cao, diện tích Nhà trường chật hẹp, cơ sở vật chất xuống cấp gây áp lực lớn về đảm bảo cơ sở vật chất cho phòng thí nghiệm, phòng học, khu để xe... đồng thời gây khó khăn cho việc triển khai kế hoạch đào tạo và tiến trình giảng dạy.

### **3.3. Bài học kinh nghiệm**

**Một là:** Thực hiện đúng cơ chế Đảng ủy, Chi bộ lãnh đạo, Ban Giám hiệu, CBQL các đơn vị tổ chức thực hiện, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Người đứng đầu đơn vị phải gương mẫu tuân thủ quy chế, quy định, triển khai thực hiện nhiệm vụ, nói đi đôi với làm.

**Hai là:** Phát huy dân chủ, công khai, minh bạch mọi chủ trương, giải pháp của lãnh đạo Nhà trường. Những nội dung liên quan đến cơ sở vật chất, tài chính cần được bàn bạc, trao đổi thông nhất trong lãnh đạo trước khi triển khai thực hiện để đảm bảo hiệu quả đầu tư.

**Ba là:** Giữ vững đoàn kết nội bộ, phát huy trí tuệ tập thể trong việc đề ra và triển khai thực hiện các chủ trương. Thực hiện khen thưởng, kỷ luật đúng người, đúng việc, thường xuyên, kịp thời

**Bốn là:** Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho toàn thể CCVC-NLĐ và HV-SV Nhà trường, chú trọng nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm.

**Năm là:** Chăm lo xây dựng, tạo điều kiện để các tổ chức Công đoàn, Đoàn TN, Hội Cựu giáo chức, Hội SV tích cực hoạt động, góp phần ổn định chính trị, tư tưởng CCVC-NLĐ và HV-SV.



## **Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2015**

*(từ tháng 12/2014 đến tháng 11/2015)*

### **1. Về công tác chính trị, tư tưởng**

Triển khai các nội dung công tác giáo dục chính trị, tư tưởng một cách toàn diện, có hiệu quả, thực hiện theo kế hoạch chỉ đạo của Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội; Bộ Giáo dục & Đào tạo; Bộ Y tế phù hợp điều kiện thực tế của Nhà trường. Đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tiến hành công tác chính trị tư tưởng để mang lại hiệu quả thiết thực. Chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng trong đảng viên, cán bộ viên chức và người học để có những biện pháp phù hợp, giải quyết kịp thời. Phát huy truyền thống đơn vị Anh hùng, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua gắn với công tác tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ của đất nước. Tổ chức cho đảng viên, cán bộ viên chức, đoàn viên thanh niên, học viên, sinh viên Nhà trường học tập, nắm được nội dung cơ bản các nghị quyết Đảng bộ Trường lần thứ XX nhiệm kỳ 2015 - 2020; Nghị quyết lần thứ II Đảng bộ Khối các trường đại học - cao đẳng Hà Nội và các Nghị quyết 10, 11 Hội nghị Trung ương (khóa XI). Xây dựng ý thức chấp hành nghiêm mọi chỉ thị, nghị quyết của tổ chức Đảng các cấp, chấp hành chỉ thị, kế hoạch của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Y tế. Kết hợp chặt chẽ với việc tiếp tục triển khai thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", đưa việc học tập và làm theo vào sinh hoạt thực chất, thường xuyên của các chi bộ, các bộ môn, phòng, ban, đơn vị và cá nhân trong Trường. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo.

Chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động công tác chính trị tư tưởng, tập trung xây dựng đội ngũ viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao. Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền cổ động nhân dịp các ngày lễ, tết trong năm và các sự kiện chính trị diễn ra tại Trường, động viên cán bộ viên chức, người lao động, đoàn viên, học viên, sinh viên khắc phục khó khăn phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Định hướng công tác chính trị tư tưởng và các hoạt động của tổ chức Công đoàn, ĐTN-HSV hướng vào thực hiện tốt phong trào học tập, nghiên cứu khoa học.

### **2. Về công tác chuyên môn**

#### **2.1. Đào tạo**

Xây dựng thời khóa biểu học kỳ II (2014-2015) và kế hoạch năm học 2015 – 2016 đúng tiến độ.

Tổ chức các lớp đào tạo, hội thảo trong khuôn khổ các dự án (ADB, GF, ...).

Triển khai tổ chức giảng dạy các lớp CH18, 19; các lớp CKI khóa 16, 17, 18; CKII theo đúng lịch trình; Tổ chức bảo vệ luận văn tốt nghiệp cho CH18, thúc đẩy DSKII tốt nghiệp theo đúng quy định; tổ chức bảo vệ luận án và Hội nghị khoa học cho NCS; triển khai quản lý đào tạo cao học 19 theo Quy định về quản lý đào tạo Thạc sĩ được học đã ban hành theo Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo. Tiếp tục triển khai Chương trình liên kết đào tạo Thạc sĩ Khoa học Dược, mở các khóa đào tạo liên tục theo kế hoạch được giao. Thực hiện việc xét duyệt hồ sơ cho các ứng viên GS/PGS đúng quy định. Khuyến khích các Bộ môn viết tài liệu học tập. Triển khai các lớp đào tạo liên tục về dược lâm sàng theo yêu cầu của các đơn vị y tế;



Xác định chỉ tiêu tuyển sinh năm 2015 với số lượng các hệ đào tạo của Trường ổn định như năm 2014. Xét tuyển sinh đại học & cao đẳng hệ chính quy dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2015 (ba môn toán, vật lý, hóa học) của các thí sinh dự thi tại các cụm thi do các trường đại học tổ chức theo đúng chỉ đạo của Bộ GD&ĐT. Tổ chức tham gia kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2015 theo kế hoạch của Bộ Giáo dục & Đào tạo. Tổ chức thi tuyển và xét tuyển các hệ đào tạo khác theo đúng quy định hiện hành.

## *2.2. Quản lý sinh viên*

Tổ chức nhập học và sắp xếp sinh viên vào các lớp; ổn định ban cán sự lớp đầu các năm học; cấp thẻ cho sinh viên mới nhập học; quản lý, thống kê, lập các báo cáo định kỳ về sinh viên, hồ sơ của sinh viên; đánh giá ý thức học tập, rèn luyện; phân loại, xếp loại sinh viên; xét học bổng, học phí cho sinh viên; xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm nội quy, quy chế ... theo đúng quy định; tổ chức thực hiện trao đổi kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên với gia đình; giải quyết nhanh chóng, kịp thời các thủ tục, giấy tờ có liên quan đến sinh viên; tổ chức công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho sinh viên đạt hiệu quả. Tổ chức Tuần SHCDSV đầu khoá, đầu năm theo đúng quy định.

## *2.3. Nghiên cứu khoa học:*

Thực hiện chủ trương tăng số lượng các đề tài KHCN cấp trường để tạo điều kiện cho các giảng viên hoàn thành giờ NCKH và tích lũy cho quá trình phấn đấu đạt chuẩn PGS & GS. Tổ chức tốt việc đăng ký, quản lý và giám sát các đề tài KHCN cấp Bộ, cấp Trường; Hỗ trợ cho cán bộ khoa học tham gia đấu thầu đề tài KHCN các cấp; Đôn đốc các chủ nhiệm đề tài thực hiện đúng tiến độ; Tổ chức các buổi sinh hoạt KHCN thường kỳ của Nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện phần mềm quản lý lý lịch khoa học và NCKH online và áp dụng trong năm học 2014-2015. Có cơ chế hợp lý nhằm hỗ trợ/khuyến khích các giảng viên, NC viên công bố bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế uy tín.

Viện CNDPQG tiếp tục triển khai đề tài nghiên cứu cấp Bộ, đề tài nhánh cấp nhà nước, dự án với WHO, các đề tài cấp Trường; Tích cực đẩy nhanh tiến độ dự án: “Tăng cường trang thiết bị và sửa chữa cho phòng Phân tích, Kiểm nghiệm Hóa lý thuộc Trường Đại học Dược Hà Nội” để có đủ điều kiện xin cấp chứng nhận phòng thí nghiệm đạt chuẩn GLP. Hoàn thiện và chuyển giao 2 đề tài khoa học công nghệ. Tổ chức thẩm định hồ sơ đăng ký thuốc đảm bảo yêu cầu.

## *2.4. Đảm bảo chất lượng*

Triển khai thu thập số liệu thống kê phục vụ báo cáo tự đánh giá năm 2014. Triển khai kế hoạch tự đánh giá giữa kỳ theo phương thức phân cấp trách nhiệm cho các đơn vị liên quan. Tiến hành thẩm định báo cáo tự đánh giá trên cơ sở tập hợp báo cáo từ các đơn vị, bộ môn. Hoàn thiện báo cáo tự đánh giá nộp Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng đăng ký và chuẩn bị đánh giá ngoài.

Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các bộ công cụ đảm bảo chất lượng, trong đó nghiên cứu điều chỉnh công cụ để có thể đề xuất sử dụng kết quả phản hồi trong đánh giá, phân loại lao động, bình xét thi đua; Tổ chức triển khai việc thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy theo quy định của Bộ GD&ĐT: trong quá trình học, khi kết thúc môn học, kết thúc khoá học, sau khi tốt nghiệp 1 năm... Tiếp tục thu thập thông tin phản hồi của nhà tuyển dụng về chất lượng đào tạo của trường.



Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác thanh tra giám sát đào tạo, thanh tra thi, chú trọng thanh tra đào tạo, thanh tra thi tại các cơ sở phối hợp đào tạo.

Tiếp tục tổ chức thi theo đợt đối với các lớp đào tạo đặt tại các địa điểm ở ngoài Trường.

Sử dụng hiệu quả hệ thống camera trong giám sát thi.

## *2.5. Chuyên môn khác*

Tiếp tục thực hiện dự án GF giai đoạn 2014-2017, dự án ADB theo đúng tiến độ. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và nâng cấp, hoàn thiện trang web của thông tin thuốc và cảnh giác được trong nước theo sự chỉ đạo của Bộ Y tế. Hỗ trợ, hướng dẫn một số hoạt động chuyên môn cho Trung tâm DI & ADR khu vực phía Nam, để trung tâm khu vực này đi vào hoạt động có hiệu quả.

## **3. Về hợp tác quốc tế**

Xây dựng/triển khai/quản lý kế hoạch HTQT 2015; Duy trì và tăng cường hợp tác đi vào chiều sâu với các mối quan hệ hợp tác truyền thống. Triển khai, quản lý các chương trình dự án đã và đang được phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành, ưu tiên xúc tiến triển khai dự án ODA (EDCF) Hàn Quốc. Vận động các chương trình, dự án mới. Ưu tiên vận động dự án KOICA Hàn Quốc và dự án đảm bảo sự sẵn có và chất lượng thuốc thiết yếu của Phòng Hợp tác và Thương mại phối hợp với Bộ Y tế của Chính phủ Australia. Hướng dẫn và đảm bảo việc thực hiện quy chế HTQT. Đề xuất và trình phê duyệt 02 quy trình trong công tác HTQT.

## **4. Về tổ chức – hành chính**

Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp trong Trường theo quy trình hướng dẫn của Bộ Y tế.

Rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường cho phù hợp với tình hình mới, trình Bộ Y tế phê duyệt để triển khai thực hiện.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế cho phù hợp với điều kiện thực tiễn và các quy định của pháp luật hiện hành.

Thúc đẩy Bộ Y tế nhanh chóng thông qua Đề án vị trí việc làm của Trường để đưa vào thực hiện.

Thực hiện đúng quy trình và đảm bảo chất lượng tuyển dụng viên chức, ưu tiên tuyển dụng cán bộ có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ và tốt nghiệp đại học loại giỏi.

Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho Hội nghị Cán bộ chủ chốt, Hội nghị CCVC năm 2015 và thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của cấp trên.

Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 theo chỉ đạo của Bộ Y tế và triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch đã đề ra. Thực hiện nghiêm Quy chế công tác văn thư lưu trữ, đặc biệt chú trọng việc tuân thủ thẩm quyền, thể thức, quy trình ban hành văn bản. Hoàn thành cơ bản điện tử hóa công tác văn thư lưu trữ, triển khai thực hiện soạn thảo, xử lý văn bản đi qua cổng thông tin nội bộ đối với tất cả các đơn vị thuộc Trường.

Nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo phục vụ kịp thời các cuộc họp, Hội nghị, Hội thảo và các hoạt động chung của Trường.



## **5. Về hậu cần, đời sống**

*Công nghệ thông tin:* Nâng cao chất lượng hệ thống mạng nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ, quản lý đào tạo, khai thác thông tin, bảo mật thông tin mạng; Tiếp tục duy trì sự hoạt động ổn định của website, cổng thông tin nội bộ, thư viện số & thư viện điện tử, thư điện tử, trắc nghiệm.. Hoàn thiện quy trình xử lý văn bản đến, văn bản đi, Triển khai thúc đẩy việc sử dụng mẫu văn bản và thực hiện qui trình dự thảo văn bản. Đảm bảo các hoạt động về CNTT: Thực hiện đầy đủ các qui trình hỗ trợ, sửa chữa, mua sắm thiết bị. Nâng cao bảo mật thông tin trên hệ thống mạng. Hoàn thành việc thiết lập và cung cấp hộp thư điện tử nội bộ cho tất cả các khoá sinh viên đang học tập tại trường. Triển khai các ứng dụng: Quản lý công văn, quản lý công việc, đào tạo trực tuyến. Thực hiện tốt kiểm kê tài sản CNTT hàng năm, duy trì việc ghi sổ theo dõi lý lịch sử dụng, đánh giá sử dụng thiết bị. Vận hành tốt phần mềm quản lý đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

*QT – VT&TTB:* Tổ chức thực hiện mua sắm các trang thiết bị, máy móc, phương tiện dạy học, làm việc năm 2015. Tiến hành các hạng mục cải tạo sửa chữa KNTSV tại 1A Thọ Lão khi được Bộ Y tế phê duyệt. Lập dự trù mua sắm thiết bị năm 2015, cung cấp đủ hóa chất, vật tư, dụng cụ thí nghiệm phục vụ hoạt động nghiên cứu, giảng dạy học kỳ II năm học 2014-2015 và học kỳ I năm học 2015-2016. Tiếp nhận, triển khai, đưa vào sử dụng các thiết bị từ dự án ADB do Bộ Y tế mua; triển khai mua sắm các thiết bị từ dự án ADB giao cho trường mua. Tổ chức sắp xếp và khai thác có hiệu quả cơ sở của BM Giải phẫu, BM Ký sinh trùng do Trường Đại học Y Hà Nội bàn giao.

*Thư viện:* Thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu tra cứu phần mềm Libol 6.0 và Libol Digital 6.5 lên trang Web của Thư viện; Bổ sung, phát triển nguồn thông tin trong nước và nước ngoài, thu nhận các tài liệu do Trường xuất bản, các công trình NCKH đã được nghiệm thu. Tổ chức hướng dẫn cán bộ, sinh viên, học viên cách sử dụng, khai thác và tìm kiếm nguồn tài liệu có hiệu quả. Nâng cao hiệu suất, hiệu quả Thư viện điện tử của Trường.

*Quản lý KNT:* Tăng cường quản lý, giáo dục sinh viên không để các tệ nạn xã hội xâm nhập vào Khu nội trú; giữ vững ổn định chính trị, an ninh; Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý và chất lượng công tác phục vụ sinh viên. Triển khai thực hiện dự án sửa chữa, nâng cấp KNT khi được Bộ Y tế phê duyệt.

*Công tác y tế:* Duy trì tốt công tác khám, chữa bệnh và cấp phát thuốc cho CCVC-NLĐ, HV-SV trong Trường. Tăng cường công tác vệ sinh phòng dịch, nhất là trong tình hình dịch bệnh cấp bách như hiện nay. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CCVC-NLĐ theo đúng quy định hiện hành với phương châm tiện lợi, hiệu quả

*Tài chính, đời sống:* Xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo các khoản chi. Tập trung kinh phí giải quyết những nhiệm vụ chi cần thiết, các vấn đề cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng phục vụ kịp thời công tác giảng dạy và NCKH. Phối hợp với các đơn vị quản lý chặt nguồn thu đảm bảo số thu từng kỳ đạt ít nhất 90% (số thực thu/số phải thu). Đảm bảo tiết kiệm chống lãng phí, tăng thu, giảm chi để tăng thu nhập cho CCVC-NLĐ, chi theo đúng Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường và các quy định tài chính hiện hành.

## **6. Về công tác đoàn thể**



Tạo điều kiện hỗ trợ vật chất, tinh thần kịp thời cho các hoạt động của Công đoàn, Đoàn TN, Hội SV, Hội Cựu giáo chức, phát huy vai trò các tổ chức trong vận động CCVC, đoàn viên, học viên, sinh viên thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ trong năm và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

Chỉ đạo Đoàn TN, Hội SV tổng kết công tác năm 2014, triển khai phương hướng hoạt động và phát động phong trào thi đua xây dựng tổ chức vững mạnh năm 2015.

***Nơi nhận:***

- Ban Giám hiệu;
- Chủ tịch CĐ, TTND;
- Các đơn vị trong Trường;
- Lưu: VT, HCTH.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Đăng Hòa**